

Số: 231/2021/QĐDS-ST

Ngày: 06-12-2021

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất  
năng lực hành vi dân sự.

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Phương

***Thư ký phiên họp:*** Bà Phạm Thị Nguyên

***Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên họp:***

Bà Tăng Tố Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 264/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2021 về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp số 6113/2021/QĐST-DS-MPH ngày 22 tháng 11 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Bùi TKL, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Thường trú: 229 THĐ, Phường CG, Quận N, TP. H

Địa chỉ liên lạc: 154/6 NB, Phường H, Quận N, TP.H

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn VN, sinh năm 1953 (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn TB, sinh năm 1953 (vắng mặt)

Cùng thường Trú: Ấp LT, xã BL, huyện CT, tỉnh TG

3. Trẻ Nguyễn BN, sinh năm 2006

4. Trẻ Nguyễn XT, sinh năm 2014

5. Trẻ Nguyễn BXM, sinh năm 2018

Cùng thường trú: 229 THĐ, Phường CG, Quận N, TP. H.

*Người đại diện hợp pháp của trẻ Ngọc, trẻ Thành, trẻ Mai:* Bà Bùi TKL, sinh năm 1978, đại chỉ: 229 THĐ, Phường CG, Quận N, TP. H là người đại diện theo pháp luật (vắng mặt)

### **VIỆC DÂN SỰ: NỘI DUNG**

Bà Bùi TKL và ông Nguyễn KTKết hôn năm 2002 (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 001, quyền số 01/2002 ngày 14/01/2002 tại Ủy ban nhân dân xã xã BL, huyện CT, tỉnh TG). Hiện nay, ông Nguyễn KT đang bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Viện pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa theo Quyết định áp dụng bắt buộc chữa bệnh số 01/TATP-QĐ ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố H. Để thực hiện các giao dịch dân sự liên quan đến tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn KT mất năng lực hành vi dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 1 nhận định:

*- Về tố tụng:*

[1] Bà Bùi TKL yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng là ông Nguyễn KT, sinh năm 1977, ngụ tại: 229 THĐ, Phường CG, Quận N, TP. H mất năng lực hành vi dân sự. Ông T cư trú tại Quận 1, căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Bà Bùi TKL, ông Nguyễn VN và bà Nguyễn TB có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án đã tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự.

*- Xét yêu cầu của đương sự:*

[3] Ông Nguyễn KT, sinh năm 1977 bị bệnh tâm thần, nay bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự để thực hiện các giao dịch dân sự liên quan đến tài sản chung đứng tên sở hữu chung vợ chồng.

Ngày 02/11/2021, Toà án nhân dân Quận 1 có Quyết định trưng cầu giám định số 4842/2021/QĐ-TCGD trưng cầu Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa – Bộ Y tế giám định năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn KT, sinh năm 1977.

[4] Căn cứ Kết luận giám định Pháp y Tâm thần số 576/KL-VPYTW ngày 17/11/2021 của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với ông Nguyễn KT đã kết luận:

*“- Về Y học: Hiện nay đang sự bị bệnh Tâm thần phân liệt thể paranoid (F20.0-ICD.10).*

*- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Loan tuyên bố ông Nguyễn KT, sinh năm 1977 mất năng lực hành vi dân sự.

Xét, yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn KT, sinh năm 1977 mất năng lực hành vi dân sự của bà Loan phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự nên có cơ sở chấp nhận.

[6] Về lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng bà Loan chịu.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 372 và Điều 378 Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 22; khoản 1 Điều 53 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Bùi TKL.

Tuyên bố ông Nguyễn KT, sinh năm 1977, địa chỉ: 229 THĐ, Phường CG, Quận N, TP. H mất năng lực hành vi dân sự.

2/ Bà Bùi TKL phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005057 ngày 29/10/2021 của Chi cục Thi

hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Loan đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Bùi TKL, ông Nguyễn VN và bà Nguyễn TB có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày được nhận quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án Quận 1
- Các đương sự;
- Lưu: văn thư, hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Phụng**